

Số. 3330 GDĐT-TTTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 9 năm 2018

Về hướng dẫn thực hiện
nhiệm vụ công nghệ thông tin
năm học 2018 - 2019

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các Quận, Huyện;
- Hiệu trưởng các Trường THPT;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc.

Căn cứ Công văn số 4049/BGDĐT-CNTT ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2018 - 2019;

Thực hiện Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo năm học 2018 - 2019 tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2018 - 2019 với những nội dung cụ thể như sau:

I. Phương hướng nhiệm vụ:

1. Mục tiêu, định hướng

Năm học 2018 - 2019 cũng là năm học đầu tiên ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh cùng thành phố triển khai Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành Đô thị Thông minh giai đoạn 2017 - 2020 tầm nhìn đến năm 2025” của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó xây dựng các giải pháp Giáo dục thông minh là một trong những nhiệm vụ cấp bách được lãnh đạo thành phố Hồ Chí Minh cũng như ngành giáo dục và đào tạo đang hết sức tích cực và quyết liệt triển khai.

Năm học 2018 - 2019 cũng là năm học thứ hai ngành giáo dục và đào tạo thực hiện Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GD&ĐT giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025” và Quyết định số 6200/QĐ-BGD&ĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT phê duyệt kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2016 - 2020 của Bộ GD&ĐT đồng thời triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Đề án số 1020/GDĐT-TTTT ngày 31/3/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về “Phát triển và ứng dụng CNTT&TT trong ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020”, ngành giáo dục và đào tạo thành phố xác định:

- Ứng dụng CNTT&TT trong giáo dục là một bộ phận không thể tách rời trong việc xây dựng Chính quyền điện tử của thành phố, góp phần cùng thành phố xây dựng đô thị thông minh lấy chính quyền điện tử làm trung tâm;

- Ứng dụng CNTT&TT trong giáo dục cần được triển khai một cách đồng bộ và quyết liệt, nhất là trong công tác quản lý và điều hành của ngành giáo dục và đào tạo.

- Ứng dụng CNTT&TT trong giáo dục nhằm nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền của ngành giáo dục và đào tạo thành phố trên cơ sở phát huy tốt nhất hệ thống công thông tin điện tử của ngành, của các đơn vị cơ sở giáo dục, đăng tải kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của ngành. Đồng thời thông qua hệ thống công thông tin điện tử nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, phục vụ người dân ngày một tốt hơn.

- Ứng dụng CNTT&TT trong giáo dục nhằm góp phần đổi mới phương pháp dạy - học, đổi mới phương thức quản lý nhà trường. Xây dựng mô hình trường học tiên tiến, hiện đại gắn với việc ứng dụng CNTT&TT làm nền tảng theo định hướng xây dựng trường học điện tử, trường học thông minh.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

Năm học 2018 - 2019 nhiệm vụ trọng tâm lĩnh vực công tác ứng dụng CNTT&TT trong giáo dục đào tạo của ngành giáo dục và đào tạo thành phố được xác định cụ thể như sau:

1. Tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung ngành giáo dục và đào tạo thành phố. CSDL đảm bảo tính chính xác và đầy đủ cho các bậc học giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Đảm bảo 100% đơn vị, cơ sở giáo dục có phần mềm quản lý trường học trực tuyến và CSDL của các hệ thống phải được tích hợp trong hệ thống CSDL dùng chung của ngành giáo dục và đào tạo.

2. Đảm bảo 100% đơn vị, cơ sở giáo dục có công thông tin điện tử và công thông tin điện tử cần đáp ứng các yêu cầu về mặt nội dung, kỹ thuật theo văn bản số 3082/GDĐT-TTTT ngày 13/9/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức, xây dựng và vận hành trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của đơn vị giáo dục. Công thông tin điện tử của các đơn vị, cơ sở giáo dục phải được tích hợp trong hệ thống Công thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ: www.hcm.edu.vn

Hệ thống công thông tin điện tử của các đơn vị cần được sử dụng một cách thiết thực và hiệu quả.

3. Đầu tư triển khai giải pháp trường học điện tử, lớp học điện tử, từng bước xây dựng mô hình giáo dục thông minh phù hợp với định hướng phát triển của giáo dục thành phố trong tổng thể đề án Đô thị thông minh của thành phố.

4. Đẩy mạnh công tác ứng dụng CNTT&TT trong công tác cải cách hành chính trong đó tập trung xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc liên thông từ Sở Giáo dục và Đào tạo đến các đơn vị trực thuộc (hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc liên thông từ Sở Giáo dục và Đào tạo đến 24 Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận huyện đã được đưa vào sử dụng từ năm học 2017 - 2018).

5. Tiếp tục tổ chức, cập nhật, xây dựng những chương trình tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng CNTT&TT trong giáo dục theo chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên thành phố theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo đồng thời định hướng theo chuẩn CNTT quốc tế nhằm nâng cao hiệu quả việc ứng dụng CNTT&TT trong dạy - học.

6. Xây dựng các sân chơi công nghệ dành cho giáo viên và học sinh nhằm nâng cao hiệu quả việc dạy và học tích hợp CNTT&TT theo định hướng gắn với thực tiễn và nghiên cứu khoa học như sân chơi “Giáo viên sáng tạo trên nền tảng CNTT”, sân chơi Giờ lập trình – Hour of Code..., sân chơi SROBOT; Dự án “Tăng cường kỹ năng CNTT cho giới trẻ hội nhập và phát triển - YouthSpark Digital Inclusion”

7. Tăng cường xã hội hóa việc xây dựng, phát triển và ứng dụng CNTT&TT trong giáo dục và đào tạo. Có thể thí điểm thực hiện việc thuê dịch vụ CNTT (theo QĐ số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ Tướng Chính phủ Quy định thí điểm thuê dịch vụ CNTT trong cơ quan nhà nước; và theo hình thức hợp tác công tư PPP) nhằm nâng cao hiệu quả công tác ứng dụng CNTT&TT theo hướng tiên tiến, hiện đại.

II. Nhiệm vụ cụ thể:

1. Củng cố đội ngũ cán bộ phụ trách CNTT

Để triển khai thành công nhiệm vụ CNTT, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị, cơ sở giáo dục phân công đầu mối theo dõi, phụ trách CNTT như sau:

- Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận huyện: phân công lãnh đạo phòng và chuyên viên viên làm đầu mối theo dõi, triển khai nhiệm vụ CNTT.

- Đối với mỗi đơn vị trường học: phân công lãnh đạo nhà trường và viên chức CNTT đảm nhận vị trí việc làm CNTT (theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập) làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT của đơn vị.

2. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục

2.1 Xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành

Sở Giáo dục và Đào tạo giao Trung tâm Thông tin và Chương trình Giáo dục làm đầu mối phối hợp với các phòng ban Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng CSDL dùng chung cho ngành giáo dục và đào tạo thành phố. CSDL dùng chung của ngành giáo dục và đào tạo thành phố được xây dựng trên nguyên tắc cơ sở dữ liệu do Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý, vận hành và khai thác. Các cơ sở giáo dục có thể sử dụng hệ thống các phần mềm trực tuyến đã được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định để cập nhật, cung cấp thông tin về giáo dục, cụ thể: hệ thống thông tin quản lý giáo dục Quảng Ích, hệ thống quản lý nhà trường SMAS của Viettel, hệ thống quản lý nhà trường của Vietschool. Hệ thống được vận hành tại địa chỉ: httt.hcm.edu.vn

Các đơn vị lựa chọn và chỉ sử dụng 01 hệ thống phần mềm trong 3 hệ thống phần mềm đã được thẩm định trên. Những đơn vị sử dụng các phần mềm quản lý trường học khác phải báo cáo và được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định (Trung tâm Thông tin và Chương trình Giáo dục) để đảm bảo CSDL phải được đồng bộ và cập nhật trong hệ thống CSDL dùng chung của ngành giáo dục và đào tạo thành phố. Yêu cầu các đơn vị trường học (không phân biệt công lập và ngoài công lập) phải nhập dữ liệu và dữ liệu quản lý trường học phải đảm bảo tính chính xác và đầy đủ.

Trong quá trình triển khai các hệ thống thông tin quản lý tập trung, các cơ sở giáo dục phải làm chủ sở hữu cơ sở dữ liệu giáo dục phục vụ cho công tác quản lý giáo dục. Không cho phép các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp sở hữu và khai thác tài sản dữ liệu giáo dục vào bất kỳ mục đích nào khi chưa được phép của cơ quan quản lý.

Trên cơ sở hệ thống CSDL dùng chung của ngành giáo dục và đào tạo thành phố Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các đơn vị cung cấp phần mềm xây dựng các giải pháp đồng bộ dữ liệu vào hệ thống CSDL toàn ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2 Triển khai hiệu quả hệ thống Cổng thông tin điện tử

Năm học 2018 - 2019, các đơn vị cần đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên môi trường mạng, cụ thể: triển khai và vận hành một cách hiệu quả hệ thống cổng thông tin điện tử của các đơn vị trong hệ thống Cổng thông tin điện tử của ngành giáo dục và đào tạo tại địa chỉ www.hcm.edu.vn

Cổng thông tin điện tử của ngành là kênh thông tin chính thức của ngành giáo dục và đào tạo thành phố; là môi trường truyền tải các thông tin, quản lý, điều hành và là môi trường tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà Nước và của ngành giáo dục đào tạo. Cổng thông tin điện tử ngành giáo dục và đào tạo đồng thời tích hợp hệ thống cổng thông tin điện tử của các đơn vị, cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố.

Cổng thông tin điện tử ngành giáo dục và đào tạo cũng là môi trường tích hợp các hệ thống quản lý trường học trực tuyến. Vì vậy, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu đảm bảo 100% phòng giáo dục và đào tạo các quận huyện, các cơ sở giáo dục phải có cổng thông tin điện tử và cổng thông tin điện tử phải được tích hợp trong hệ thống cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo. Cổng thông tin điện tử của các đơn vị phải được sử dụng một cách thực chất và hiệu quả.

Cổng thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo các quận, huyện và của các cơ sở giáo dục cần xây dựng và phát triển, vận hành theo đúng hướng dẫn tại văn bản số 3082/GDĐT-TTTT ngày 13 tháng 9 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức, xây dựng và vận hành trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của đơn vị giáo dục. Đặc biệt, trang thông tin điện tử của các đơn vị, cơ sở giáo dục cần áp dụng công nghệ, tiêu chuẩn, giải pháp:

- ✓ Giải pháp kỹ thuật hỗ trợ người dùng truy cập từ các thiết bị di động.
- ✓ Giải pháp cho phép chia sẻ nội dung RSS (Really Simple Syndication)

Các đơn vị sử dụng hệ thống Cổng thông tin điện tử do Sở Giáo dục và Đào tạo cung cấp đều đã được áp dụng các công nghệ, tiêu chuẩn trên.

Các đơn vị, nhà trường cần ban hành quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống. Đảm bảo hệ thống vận hành an toàn, an ninh thông tin. Có các hình thức khen thưởng các đơn vị, cá nhân làm tốt đồng thời có các biện pháp chế tài đối với các đơn vị, cá nhân chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2.3 Triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử (e-office)

Duy trì và sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý hành chính điện tử (e-office) kết nối tất cả các Sở GD&ĐT với Bộ GD&ĐT phục vụ trao đổi thông tin, trao đổi văn bản điện tử, quản lý điều hành trên môi trường mạng.

Từ năm học 2017 - 2018 Sở Giáo dục và Đào tạo đã chính thức đưa vào vận hành hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc liên thông từ Sở Giáo dục và Đào tạo đến 24 phòng giáo dục và đào tạo. Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận huyện có trách nhiệm sử dụng và vận hành hệ thống một cách hiệu quả. Hệ thống Phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc được xây dựng và phát triển trên cơ sở kết nối liên thông hệ thống văn bản điện tử của ngành giáo dục và đào tạo với hệ thống của thành phố và quận huyện theo qui định tại Nghị quyết 36a/NQ-CP của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

Trong năm học 2018 - 2019, Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục triển khai hệ thống quản lý văn bản và liên thông hệ thống quản lý văn bản từ Sở Giáo dục và Đào tạo đến các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành của ngành giáo dục và đào tạo thành phố.

Các cơ quan, trường học có chế độ cập nhật thông tin đảm bảo tối thiểu hai lần một ngày (buổi sáng: trước 8 giờ; buổi chiều: trước 5 giờ) thông qua hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc cũng như kênh thông tin: Cổng thông tin điện tử của ngành và thư điện tử (e-mail) của đơn vị. Các cơ quan, trường học cũng cần tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong công tác quản lý, điều hành và thông tin liên lạc của đơn vị mình. Đảm bảo chế độ thông tin chính xác và kịp thời. Đảm bảo 100% các đơn vị, cơ sở giáo dục và lãnh đạo các

đơn vị có địa chỉ thư điện tử tên miền giáo dục (...*@hcm.edu.vn...,*@...edu.vn, ...@moet.edu.vn hoặcsgddt@tpHCM.gov.vn) để sử dụng trong công tác, khuyến khích các đơn vị cung cấp thư điện tử tên miền giáo dục cho giáo viên và học sinh. Thường xuyên sử dụng và sử dụng có hiệu quả hộp thư điện tử. Không sử dụng thư điện tử tên miền xã hội (...@gmail, ...@yahoo,...) trong quan hệ công tác.

Năm học 2018 - 2019, Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục duy trì hệ thống tin nhắn thương hiệu **HCM-Edu** nhằm nâng cao hiệu quả công tác thông tin và quản lý điều hành của ngành một cách nhanh chóng, kịp thời.

2.4 Tăng cường sử dụng phần mềm quản lý trong nhà trường và sử dụng sổ điện tử trong quản lý và lưu trữ

Năm học 2018 - 2019, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố đề nghị các đơn vị tăng cường sử dụng các loại sổ sách điện tử, 100% các trường phổ thông, các Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên sử dụng Sổ gọi tên ghi điểm điện tử và các loại sổ sách điện tử khác theo hướng dẫn của các phòng ban Sở Giáo dục và Đào tạo.

2.5 Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Trên môi trường Cổng thông tin điện tử, phòng giáo dục và đào tạo các quận, huyện, các cơ sở giáo dục cần cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công phục vụ phụ huynh, học sinh, một số dịch vụ cụ thể: Dịch vụ xét tuyển học sinh đầu cấp như cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả qua mạng...

- Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến cần được triển khai một cách tích cực và hiệu quả trên cơ sở định hướng tăng dần tỷ trọng dịch vụ công mức độ 3, 4.

2.6 Tổ chức và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm và hệ thống thông tin của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tiếp tục sử dụng và khai thác có hiệu quả các phần mềm đã được Bộ GD&ĐT cung cấp miễn phí dùng thống nhất trên toàn quốc, cụ thể:

- Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ. Hệ thống đã được chuyển giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh quản trị, vận hành và khai thác. Địa chỉ hệ thống:

<http://phocapgiaoduc.hcm.edu.vn>

- Cổng thông tin điện tử của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <https://moet.gov.vn>
- Cổng thông tin thi và tuyển sinh của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <https://thituyensinh.vn>
- Kho bài giảng e-learning tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>

3. Ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy và học

Việc ứng dụng CNTT&TT đổi mới phương pháp dạy - học cần được thực hiện một cách sáng tạo và thiết thực theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT vào từng môn học để nâng cao hiệu quả bài giảng. Giáo viên sử dụng thành thạo các thiết bị dạy học hiện đại, các phần mềm trình chiếu, kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học, đồng thời ứng dụng các công cụ trực tuyến nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý lớp học, tương tác với học sinh trong lớp học.

Để việc ứng dụng CNTT&TT trong giáo dục đạt hiệu quả cao, thủ trưởng các đơn vị, giáo viên cần thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

- Tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục nhằm nâng cao năng lực và ứng dụng CNTT&TT trong giáo dục theo chuẩn năng lực CNTT của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên thành phố theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông đồng thời định hướng theo chuẩn CNTT quốc tế.

- Tích cực tham gia các sân chơi công nghệ: sân chơi “Giáo viên sáng tạo trên nền tảng công nghệ thông tin”; Sân chơi công nghệ dành cho học sinh với phương pháp giáo dục STEM như sân chơi “Giờ lập trình - Hour of code”, Thiết kế Kodu Lab, sân chơi SROBOT với chủ đề “Chơi vui robot – Học tốt Pascal” dành cho học sinh THCS, THPT.

4. Xây dựng mô hình giáo dục điện tử, trường học điện tử (mô hình giáo dục thông minh)

Năm học 2018 - 2019, cùng với thành phố xây dựng mô hình Đô thị thông minh, Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố đồng thời xây dựng thí điểm mô hình Giáo dục thông minh tại 2 trường THPT chuyên và 3 trường THPT theo mô hình trường học tiên tiến, hiện đại, cụ thể:

- ✓ Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phòng
- ✓ Trường THPT Chuyên Trần Đại Nghĩa
- ✓ Trường THPT Lê Quý Đôn
- ✓ Trường THPT Nguyễn Hiền
- ✓ Trường THPT Nguyễn Du

Bên cạnh đó các đơn vị trường học thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 và Quận 12 (02 đơn vị hành chính được Thành phố chỉ đạo xây dựng thí điểm mô hình Đô thị thông minh) cũng cần chủ động xây dựng mô hình giáo dục thông minh cho các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo cũng như của Ủy ban Nhân dân quận.

Việc triển khai mô hình giáo dục điện tử, trường học điện tử theo mô hình giáo dục giáo dục thông minh đảm bảo nguyên tắc ứng dụng CNTT&TT một cách hiệu quả, thiết thực, nhằm hiện đại hóa công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy - học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Mô hình trường học điện tử bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

- Hạ tầng và trang thiết bị CNTT phục vụ quản lý và dạy - học gồm: mạng LAN, Internet tốc độ cao, mạng không dây (wifi), phòng máy tính, máy tính phục vụ quản lý, máy tính phục vụ chuyên môn, máy in, webcam/camera, thiết bị trình chiếu (màn chiếu, màn hình)... và một số trang thiết bị tiên tiến, được bố trí trong phòng có đủ diện tích, ánh sáng và bàn ghế, tiện nghi phục vụ phù hợp.

- Hệ thống phần mềm ứng dụng CNTT trong quản lý giáo dục gồm:

+ Website trường học để cung cấp, công khai thông tin ra xã hội; cung cấp các dịch vụ công trực tuyến tới phụ huynh, học sinh.

+ Sử dụng thư điện tử trao đổi thông tin quản lý và dạy - học.

+ Sử dụng phần mềm quản lý nhà trường trực tuyến, gồm: quản lý hành chính điện tử (e-office), quản lý học sinh, quản lý giáo viên, quản lý các kỳ thi, xếp thời khóa biểu, quản lý tài chính, quản lý cơ sở vật chất, thư viện điện tử... Ứng dụng sổ điện tử, học bạ điện tử. Dữ liệu các hệ thống cần được đồng bộ và cập nhật trên hệ thống CSDL dùng chung của ngành giáo dục và đào tạo thành phố.

- Ứng dụng CNTT&TT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, gồm: sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học hiện đại, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo, phần mềm mô

phòng; ứng dụng một cách có hiệu quả hệ thống ứng dụng dạy - học thông minh, hiện đại; ứng dụng kho bài giảng e-Learning, sách điện tử, sách giáo khoa điện tử đổi mới phương pháp dạy - học; ứng dụng hệ thống đánh giá người học trực tuyến...

- Không ngừng nâng cao nhận thức, năng lực ứng dụng CNTT của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên theo hướng chuẩn hóa và chuyên nghiệp, từng bước đạt chuẩn quốc tế.

- Ban hành hệ thống quy chế quản lý, vận hành, duy trì và ứng dụng các hệ thống CNTT trong nhà trường một cách khoa học và hiệu quả.

5. Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng và thiết bị CNTT

Việc đầu tư hạ tầng CNTT cần tập trung cho các nhiệm vụ:

- Đảm bảo 100% các đơn vị, cơ sở giáo dục được kết nối cáp quang Internet. Khuyến khích nhà trường sử dụng Internet đồng thời của nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định dịch vụ Internet. Dung lượng các đường truyền đảm bảo việc thực hiện các ứng dụng trực tuyến trên môi trường internet phải ổn định, đáp ứng yêu cầu truy cập với dung lượng cao trong các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Trang bị đủ thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành: mỗi trường trang bị ít nhất 02 bộ máy tính, 01 máy in và 01 webcam. Mỗi tổ bộ môn trong trường có máy tính dùng riêng.

- Trang bị thiết bị CNTT phục vụ dạy - học. Đảm bảo đủ máy tính phục vụ dạy - học môn Tin học (tiểu học đạt tỷ lệ 24 học sinh/1 máy tính, trung học cơ sở đạt tỷ lệ 16 học sinh/1 máy tính và trung học phổ thông đạt tỷ lệ 12 học sinh/1 máy tính). Các phòng máy tính phục vụ dạy học phải được nối mạng Internet. Rà soát và có kế hoạch đầu tư, nâng cấp cấu hình hệ thống máy tính phục vụ công tác quản lý, điều hành cũng như máy tính phục vụ việc dạy và học. Các đơn vị có thể vận dụng hình thức thuê dịch vụ CNTT (theo QĐ số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ Tướng Chính phủ Quy định thí điểm thuê dịch vụ CNTT trong cơ quan nhà nước) để thực hiện việc nâng cấp, xây dựng các phòng máy tính cũng như các thiết bị CNTT khác trong hoạt động giáo dục trong nhà trường. Việc đầu tư hạ tầng CNTT cần đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo tính sư phạm, có sự đồng thuận của phụ huynh học sinh và có sự phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh nhằm nâng cao nhận thức của người dùng cũng như kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

III. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Giao trách nhiệm tổ chức và triển khai nhiệm vụ CNTT cho Trung tâm Thông tin và Chương trình giáo dục (sau đây gọi tắt là Trung tâm). Trung tâm có trách nhiệm phối hợp với các phòng ban Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ CNTT.

Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ tăng cường công tác kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ CNTT của các cơ sở, đơn vị giáo dục, đồng thời tổ chức sơ kết đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ CNTT giữa năm học và tổ chức đánh giá, tổng kết công tác ứng dụng CNTT năm học 2018 - 2019 vào thời điểm tổng kết năm học.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận huyện

Xây dựng kế hoạch triển khai và ứng dụng CNTT nhằm hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2018 - 2019. Kế hoạch triển khai gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10/10/2018.

Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận huyện tổ chức đánh giá việc triển khai nhiệm vụ CNTT đối với các đơn vị trực thuộc và báo cáo sơ kết công tác thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2018 - 2019 lần thứ 1 (kết thúc học kỳ I năm học 2018 - 2019) và gửi báo cáo sơ kết về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10/01/2019. Báo cáo tổng kết công tác ứng dụng CNTT năm học 2018 - 2019 gửi về Sở trước ngày 10/6/2019 để Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo với Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng như có căn cứ đánh giá thi đua về lĩnh vực công tác Ứng dụng CNTT&TT trong giáo dục của các quận huyện.

3. Các trường trung học phổ thông và các đơn vị trực thuộc:

Các trường trung học phổ thông và các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2018 - 2019. Kế hoạch triển khai gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10/10/2018.

Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ trực tiếp đánh giá kết quả triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2018 - 2019 của các trường trung học phổ thông và các đơn vị trực thuộc.

Kế hoạch triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2018 - 2019 của phòng giáo dục và đào tạo các quận huyện, các trường trung học phổ thông và các đơn vị trực thuộc gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo qua địa chỉ:

Trung tâm Thông tin và Chương trình Giáo dục
66-68 Lê Thánh Tôn, Ph. Bến Nghé, Quận 1
Điện thoại: 3.829.18.75
E_mail: tttt_ctgd@hcm.edu.vn

Việc triển khai nghiêm túc nhiệm vụ CNTT năm học sẽ góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chung của Ngành giáo dục và Đào tạo thành phố năm học 2018 - 2019, vì vậy Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố đề nghị thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện những nội dung công việc theo kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (Trung tâm Thông tin và Chương trình Giáo dục) để được hướng dẫn, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Cục CNTT, Bộ Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Ban Giám đốc Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Các phòng ban Sở GD&ĐT (để phối hợp);
- Lưu VP, TTTT&CTGD (NHT)

